TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST-DS	*Ty, ngày 23 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 430, Điều 440, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 6, thị trấn CP, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Phạm Quang T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 10, thị trấn CP, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Phạm Quang T có nghĩa vụ trả cho Ông Nguyễn Văn B số tiền 16.400.000 đồng (Mười sáu triệu bốn trăm nghìn đồng). Chia làm hai phân kỳ trả như sau: Đến hết ngày 30-6-2023, anh Thanh phải trả cho Ông B10.000.000 đồng (Mười triệu đồng); Thời hạn cuối cùng trả số tiền còn lại là 6.400.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm nghìn đồng) là ngày 25-9-2023.

Về lãi suất: Các đương sự thống nhất thoả thuận không yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền 16.400.000 đồng (Mười sáu triệu bốn trăm nghìn đồng).

Sau khi hết hạn trả tiền là ngày 25-9-2023, kể từ ngày Ông Bcó đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên, nếu anh Thanh chưa thi hành thì hàng tháng phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chưa thi hành được tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn B và Anh Phạm Quang T mỗi bên phải chịu 205.000 đồng (Hai trăm linh năm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (Anh Thanh chưa nộp).

Ông Nguyễn Văn B được khấu trừ vào số tiền 510.000 đồng (Năm trăm mười nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2022/0000368 ngày 12-4-2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TY, tỉnh Yên Bái. Ông Bđược trả lại 305.000 đồng (Ba trăm linh năm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY
- THADS huyện TY
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, KT, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Phương